

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH VIỆT NAM

Ngành đào tạo: Luật học
Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: **Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam**

Tiếng Anh: **Law on Mariage and Family**

2. Mã học phần: DHLP02

3. Số tín chỉ: 3

4. Trình độ: Sinh viên thứ ba

5. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 40 giờ
- Thảo luận: 14 tiết
- Kiểm tra, đánh giá: 1 giờ
- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Luật dân sự Việt Nam 1, 2

7. Mục tiêu của học phần: Sau khi sinh viên học xong, sinh viên đạt được các mục tiêu sau:

7.1. Về kiến thức:

- Nhớ, hiểu được khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; đặc điểm và các yếu tố của quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; các điều kiện để việc kết hôn hợp pháp; các căn cứ và đường lối giải quyết việc kết hôn trái pháp luật; các quyền và nghĩa vụ về nhân thân giữa vợ và chồng, chế độ tài

sản giữa vợ và chồng.

- Nhớ, hiểu được khái niệm ly hôn, người có quyền ly hôn, căn cứ ly hôn, các điều kiện hạn chế ly hôn, các trường hợp ly hôn và hậu quả pháp lý của ly hôn; các quy định của pháp luật về các trường hợp chia tài sản chung của vợ chồng; hậu quả pháp lý đối với từng trường hợp chia tài sản chung của vợ và chồng; các căn cứ xác định quan hệ giữa cha mẹ và con phát sinh do sự kiện sinh đẻ; do sự kiện nuôi con nuôi, ý nghĩa của vấn đề mang thai hộ vì mục đích nhân đạo và phân tích được quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ mang thai hộ; các quyền và nghĩa vụ nhân thân và tài sản giữa cha mẹ và con; các quyền và nghĩa vụ giữa các thành viên khác trong gia đình. Hiểu được bản chất của quan hệ cấp dưỡng và căn cứ phát sinh nghĩa vụ cấp dưỡng; nêu và vận dụng được các quy định về các trường hợp cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình.

- Hiểu được các quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

7.2 Về kỹ năng:

Sinh viên được rèn luyện kỹ năng phát hiện và phân tích những vấn đề mang tính pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình;

+ Sinh viên được rèn luyện kỹ năng so sánh, nhận định và đánh giá các vấn đề pháp lý cũng như tình huống trong thực tiễn ;

+ Trau dồi thói quen nghe, đọc, và phân tích các vấn đề và bước đầu hình thành cho sinh viên phương pháp tư duy phê phán, phản biện các vấn đề liên quan đến Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

7.3 Về thái độ người học:

Nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình, có thái độ tích cực trong việc ứng dụng kiến thức của học phần vào thực tiễn.

8. Mô tả tóm tắt học phần:

Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam là học phần chuyên ngành bắt buộc đối với sinh viên ngành luật. Đây là môn khoa học có tính ứng dụng cao và gắn với cuộc sống của mỗi cá nhân trong cộng đồng. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong đời sống hôn nhân và gia đình.

Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: các khái niệm và những nguyên tắc cơ bản của Luật Hôn nhân và gia đình; sự phát triển của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam từ Cách mạng Tháng tám đến nay; quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình; những quy định của pháp luật hiện hành về kết hôn và hủy hôn trái pháp luật; quyền và nghĩa vụ của vợ chồng; quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con; quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình; chấm dứt hôn nhân; quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

9. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Phụ nữ và Bình đẳng giới, Khoa Luật

10. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Làm 01 bài tập cá nhân được giao
- Tham gia 01 bài kiểm tra
- Tham gia thi kết thúc học phần

11. Tài liệu học tập:

11.1. Giáo trình bắt buộc:

1. Đại học Luật Hà Nội (2016), *Giáo trình luật Hôn nhân gia đình*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội (dự kiến)

11.2. Tài liệu tham khảo:

*** Văn kiện Đảng, văn bản quy phạm pháp luật**

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Văn kiện đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Liên hợp quốc, *Công ước về xóa bỏ tất cả các hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ 1979 (CEDAW)*

5. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Hiến pháp năm 2013*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2014), *Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
7. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2010), *Luật nuôi con nuôi năm 2010*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
8. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2015), *Bộ luật dân sự*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2011), *Nghị định của Chính phủ số 71/2011/NĐ-CP ngày 22/8/2011 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2004*.
10. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2011), *Nghị định của Chính phủ số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/5/2011 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi năm 2010*.
11. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Nghị định của Chính Phủ số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã*.
12. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Nghị định của Chính phủ số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình*.
13. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2014), *Nghị định của Chính phủ số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình*.
14. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2015), *Nghị định của Chính phủ số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/01/2015 quy định sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo*.
15. Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, bộ Tư pháp (2016), *Thông tư liên tịch Số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP hướng dẫn thi hành một số quy định của luật Hôn nhân và gia đình*.

*** Sách**

16. C. Mác - Ph. Ăngghen, Tuyển tập, tập VI, *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước* (từ tr. 24 - 273), Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1984.

17. Nguyễn Ngọc Điện, *Bình luận khoa học Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam*, Tập 1, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2002.

18. Tưởng Duy Lượng, *Bình luận một số vụ án dân sự và Hôn nhân và gia đình*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.

19. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình luật dân sự Việt Nam*, tập 1, tập 2, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2014.

20. Viện đại học mở, *Giáo trình luật Hôn nhân gia đình*, Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2015

21. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình luật tố tụng dân sự*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2014

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	01 điểm	10%	
2	Điểm bài tập cá nhân	01 bài	10%	
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	01 bài	20%	50 phút
4	Thi kết thúc học phần (thi viết tự luận, bán trắc nghiệm)		60%	90 phút

- Sinh viên không tham gia đủ 80% số tiết học trên lớp không được thi lần đầu

13. Thang điểm: 10

- Điểm thành phần làm tròn đến một chữ số thập phân

- Điểm kết thúc học phần làm tròn đến một chữ số thập phân

14. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
Tuần 1	<p>Giới thiệu sơ bộ về môn học</p> <p>Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH VIỆT NAM</p> <p>1.1 Các hình thái hôn nhân và gia đình tròn lịch sử</p> <p><i>1.1.1. Gia đình huyết tộc</i> <i>1.1.2. Gia đình Phu – na – lu - an</i> <i>1.1.3. Hôn nhân đối ngẫu</i> <i>1.1.4. Hôn nhân một vợ một chồng và biến thể của nó</i> <i>1.1.5. Hôn nhân và gia đình dưới chế độ xã hội chủ nghĩa</i></p> <p>1.2. Khái niệm và đặc trưng của hôn nhân và gia đình</p> <p><i>1.1.1. Khái niệm, đặc trưng của hôn nhân</i> <i>1.1.2. Khái niệm, đặc trưng của gia đình</i></p> <p>1.3. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam</p> <p><i>1.3.1. Khái niệm luật Hôn nhân và gia đình</i> <i>1.3.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh</i></p> <p>1.4. Các nguyên tắc cơ bản của Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam.</p> <p><i>1.4.1. Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ</i> <i>1.4.2. Hôn nhân một vợ một chồng</i> <i>1.4.3. Bảo vệ bà mẹ và trẻ em</i></p>	4	0	Giáo trình 1: từ trang 05 đến trang 44	<p>1. Chuẩn bị giáo trình, tài liệu của học phần</p> <p>2. Đọc giáo trình 1: trang 05-44; - Đọc tài liệu tham khảo 6, 13.</p> <p>3. Vấn đề thảo luận: - Xác định đối tượng điều chỉnh của luật Hôn nhân và gia đình. So sánh với đối tượng điều chỉnh của luật dân sự. - Phân tích các đặc điểm của phương pháp điều chỉnh của luật Hôn nhân và gia đình, nêu ví dụ; so sánh với phương pháp điều chỉnh của luật dân sự. - Các nguyên tắc cơ bản của Luật Hôn nhân và</p>

	<p>1.5. Sự phát triển của Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam. 1.5.1. Thời kỳ phong kiến 1.5.2. Thời kỳ Pháp thuộc 1.5.3. Từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến nay</p> <p>1.6. Vị trí và vai trò của Luật Hôn nhân và gia đình trong hệ thống pháp luật Việt Nam. 1.6.1. Vị trí của Luật Hôn nhân và gia đình trong hệ thống pháp luật Việt Nam. 1.6.2. Vai trò của Luật Hôn nhân và gia đình trong hệ thống pháp luật Việt Nam.</p>				gia đình - Quan điểm của đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng chế độ hôn nhân và gia đình trong giai đoạn hiện nay - Vị trí và vai trò của luật Hôn nhân và gia đình trong hệ thống pháp luật
Tuần 2	<p style="text-align: center;">Chương 2. QUAN HỆ PHÁP LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH</p> <p>2.1. Khái niệm và đặc điểm quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Đặc điểm</p> <p>2.2. Các yếu tố của quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình 2.2.1. Chủ thể 2.2.2. Nội dung 2.2.3. Khách thể</p> <p>2.3. Thực hiện và bảo vệ quyền hôn nhân và gia đình 2.3.1. Thực hiện quyền hôn nhân và gia đình 2.3.2. Bảo vệ quyền hôn nhân và gia đình</p>	3	1	Giáo trình 1: từ trang 45 đến trang 58	1. Đọc giáo trình 1: trang 45-58; - Đọc tài liệu tham khảo 6, 13. 2. Vấn đề thảo luận/ thực hành: - Khái niệm và đặc điểm quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình? So sánh với quan hệ pháp luật dân sự - Các yếu tố của quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình? So sánh với luật dân sự

	2.4. Căn cứ phát sinh, thay đổi và chấm dứt quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình				<ul style="list-style-type: none"> - Vấn đề thực hiện và bảo đảm quyền hôn nhân và gia đình. - Phân tích căn cứ phát sinh, thay đổi và chấm dứt quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình?
Tuần 3	<p style="text-align: center;">Chương 3. KẾT HÔN</p> <p>3.1. Khái niệm kết hôn 3.1.1. Định nghĩa 3.1.2. Đăng ký kết hôn 3.1.3. Ý nghĩa của sự kiện kết hôn</p> <p>3.2. Các điều kiện kết hôn 3.2.1. Tuổi kết hôn 3.2.2. Tự nguyện kết hôn 3.2.3. Các trường hợp cấm kết hôn</p>	3	1	Giáo trình 1: từ trang 87 đến trang 112	1. Đọc giáo trình 1: trang 87 - 112; - Đọc tài liệu tham khảo 6, 21. 2. Vấn đề thảo luận/ thực hành: - Điều kiện kết hôn: Đưa ra ý kiến nhận xét điểm hợp lý và bất cập của quy định pháp luật về. - Điều kiện kết hôn khi làm thủ tục đăng ký kết hôn
Tuần 4	<p style="text-align: center;">Chương 4. HỦY VIỆC KẾT HÔN TRÁI PHÁP LUẬT</p> <p>4.1. Khái niệm kết hôn trái pháp luật và hủy việc kết hôn trái pháp luật 4.1.1. Khái niệm kết hôn trái pháp luật 4.1.2. Khái niệm hủy việc kết hôn trái pháp luật</p>	3	1	Giáo trình 1: từ trang 113 đến trang 132	1. Đọc giáo trình 1: trang 113 - 132; - Đọc tài liệu tham khảo 6, 21. 2. Vấn đề thảo luận/ thực hành:

	<p>4.2. Hủy việc kết hôn trái pháp luật</p> <p>4.2.1. Quyền yêu cầu và thẩm quyền giải quyết hủy việc kết hôn trái pháp luật</p> <p>4.2.2. Căn cứ hủy việc kết hôn trái pháp luật</p> <p>4.2.3. Nguyên tắc giải quyết các trường hợp cụ thể</p> <p>4.3. Hậu quả pháp lý của hủy việc kết hôn trái pháp luật</p> <p>4.3.1. Về nhân thân</p> <p>4.3.2. Về tài sản</p> <p>4.3.3. Về quan hệ giữa cha mẹ và con</p>				<ul style="list-style-type: none"> - Hủy việc kết hôn trái pháp luật: điểm hợp lý và bất cập của quy định pháp luật trong vấn đề trên. - Vấn đề nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn. - Xử lý một số tình huống cụ thể về kết hôn trái pháp luật và việc hủy việc kết hôn trái pháp luật
Tuần 5	<p style="text-align: center;">Chương 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VỢ VÀ CHỒNG THEO PHÁP LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH VIỆT NAM</p> <p>5.1. Khái niệm và đặc điểm</p> <p>5.1.1. Khái niệm</p> <p>5.1.2. Đặc điểm</p> <p>5.2. Nội dung quyền và nghĩa vụ về nhân thân của vợ chồng</p> <p>5.2.1. Quyền và nghĩa vụ thể hiện sự bình đẳng giữa vợ và chồng</p> <p>5.2.2. Quyền và nghĩa vụ thể hiện tình yêu thương</p>	3	1	<p>Giáo trình 1: từ trang 133 đến trang 144</p>	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 133 - 144;</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo 6.</p> <p>2. Vấn đề thảo luận/ thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung quyền và nghĩa vụ về nhân thân của vợ chồng. - Việc áp dụng quy định về quyền đại diện và trách nhiệm liên đới của vợ

	<p><i>giữa vợ và chồng</i></p> <p><i>5.2.3. Quyền và nghĩa vụ thể hiện quyền tự do, dân chủ, tôn trọng danh dự, nhân phẩm của vợ và chồng</i></p> <p><i>5.2.4. Đại diện giữa vợ và chồng</i></p>				<p>chồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực trạng quan hệ vợ chồng trong gia đình Việt Nam hiện nay. - Các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh trong quan hệ vợ chồng tại các gia đình Việt Nam hiện nay.
Tuần 6	<p>5.3. Nội dung quyền và nghĩa vụ về tài sản giữa vợ chồng</p> <p><i>5.3.1. Nội dung quyền và nghĩa vụ về tài sản giữa vợ và chồng theo luật định</i></p> <p><i>5.3.2. Nội dung quyền và nghĩa vụ về tài sản giữa vợ và chồng theo thỏa thuận</i></p>	3	1	<p>Giáo trình 1: từ trang 145 đến trang 158</p>	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 145 - 158;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu tham khảo 6, 9, 18, 21. <p>2. Vấn đề thảo luận/thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung quyền và nghĩa vụ tài sản của vợ chồng theo quy định của pháp luật hiện hành. - Giải quyết một số tình huống về xác định tài sản chung, riêng, quyền và nghĩa vụ của vợ chồng đối với tài sản.

Tuần 7	<p style="text-align: center;">Chương 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ GIỮA CHA MẸ VÀ CON; GIỮA CÁC THÀNH VIÊN KHÁC CỦA GIA ĐÌNH</p> <p>6.1. Căn cứ phát sinh quan hệ pháp luật giữa cha mẹ và con</p> <p><i>6.1.1. Sinh con tự nhiên</i></p> <p><i>6.1.2. Con sinh ra bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản</i></p> <p><i>6.1.3. Nhận nuôi con nuôi</i></p> <p>- Kiểm tra lần 1</p>	3	1	Giáo trình 1: từ trang 163 đến trang 179	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 163 - 179;</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo 6, 10, 14, 19.</p> <p>2. Vấn đề thảo luận/Thực hành:</p> <p>- Căn cứ phát sinh quan hệ pháp luật giữa cha mẹ và con.</p> <p>- Làm bài tập về việc xác định cha, mẹ, con.</p>
Tuần 8	<p>6.2. Nội dung quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con</p> <p><i>6.2.1. Quyền và nghĩa vụ nhân thân giữa cha mẹ và con</i></p> <p><i>6.2.2. Quyền và nghĩa vụ về tài sản giữa cha mẹ và con</i></p> <p><i>6.2.3. Hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên</i></p> <p>6.3. Nội dung quyền và nghĩa vụ giữa các thành viên khác của gia đình</p> <p><i>6.3.1. Quyền và nghĩa vụ về nhân thân giữa các thành viên khác của gia đình</i></p> <p><i>6.3.2. Quyền và nghĩa vụ về tài sản giữa các thành</i></p>	3	1	Giáo trình 1: từ trang 194 đến trang 206	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 194 - 206;</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo 6, 9, 10.</p> <p>2. Vấn đề thảo luận/Thực hành:</p> <p>- Nội dung quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con</p> <p>- Nội dung quyền và nghĩa vụ về nhân thân và tài sản giữa thành viên khác trong gia đình.</p> <p>- Làm bài tập về việc xác</p>

	<i>viên khác của gia đình.</i>				định quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con
Tuần 9	<p style="text-align: center;">Chương 7. CẤP DƯỠNG</p> <p>7.1. Khái niệm và đặc điểm của quan hệ cấp dưỡng <i>7.1.1. Khái niệm</i> <i>7.1.2. Đặc điểm</i></p> <p>7.2. Điều kiện phát sinh nghĩa vụ cấp dưỡng</p> <p>7.3. Mức cấp dưỡng và phương thức thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng <i>7.3.1. Mức cấp dưỡng</i> <i>7.3.2. Phương thức thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng</i></p> <p>7.4. Các trường hợp cấp dưỡng <i>7.4.1. Cấp dưỡng giữa cha mẹ và con</i> <i>7.4.2. Cấp dưỡng giữa anh, chị, em</i> <i>7.4.3. Cấp dưỡng giữa ông bà và cháu</i> <i>7.4.4. Cấp dưỡng giữa cô, dì, chú, bác, cậu ruột và cháu ruột</i> <i>7.4.5. Cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi li hôn</i></p>	2	2	Giáo trình 1: từ trang 207 đến trang 238	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 207 - 238; - Đọc tài liệu tham khảo 6.</p> <p>2. Vấn đề thảo luận/ thực hành: - Làm bài tập giải quyết một số tình huống về cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình</p>
Tuần 10	<p style="text-align: center;">Chương 8. CHẤM DỨT HÔN NHÂN</p> <p>8.1. Chấm dứt hôn nhân do ly hôn <i>8.1.1. Khái niệm ly hôn</i></p>	2	2	Giáo trình 1: từ trang 239 đến trang 296	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 239 - 296; - Đọc tài liệu tham khảo 3, 19.</p> <p>2. Vấn đề thảo luận/ thực</p>

	<p>8.1.2. <i>Quyền yêu cầu giải quyết ly hôn</i></p> <p>8.1.3. <i>Các trường hợp ly hôn và căn cứ giải quyết</i></p> <p>8.1.4. <i>Hậu quả pháp lý của ly hôn</i></p> <p>8.2. Chấm dứt hôn nhân do một bên vợ, chồng chết hoặc bị tòa án tuyên bố là đã chết</p> <p>8.2.1. <i>Một bên chết</i></p> <p>8.2.2. <i>Một bên bị tòa án tuyên bố là đã chết</i></p>				<p>hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ ly hôn theo pháp luật hiện hành. - Hậu quả pháp lý của ly hôn - Làm bài tập giải quyết các trường hợp ly hôn
Tuần 11	<p style="text-align: center;">Chương 9. CÁC TRƯỜNG HỢP CHIA TÀI SẢN CỦA VỢ CHỒNG</p> <p>9.1. Chia tài sản của vợ chồng trong thời kì hôn nhân</p> <p>9.1.1. <i>Quyền yêu cầu chia tài sản</i></p> <p>9.1.2. <i>Nguyên tắc chia tài sản</i></p> <p>9.1.3. <i>Hậu quả pháp lý của việc chia tài sản</i></p> <p>9.1.4. <i>Thời điểm có hiệu lực</i></p> <p>9.1.5. <i>Chấm dứt hiệu lực của việc chia tài sản chung trong thời kì hôn nhân</i></p>	2	2	<p>Giáo trình 1: từ trang 280 đến trang 296</p>	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 280 - 296;</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo 6.</p> <p>2. Vấn đề thảo luận/Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật về việc chia tài sản chung của vợ chồng.
Tuần 12	<p>9.2. Chia tài sản của vợ chồng khi ly hôn</p> <p>9.2.1. <i>Nguyên tắc giải quyết tài sản của vợ chồng khi ly hôn</i></p> <p>9.2.2. <i>Chia tài sản của vợ chồng khi ly hôn trong một số trường hợp cụ thể</i></p> <p>9.2.3. <i>Giải quyết quyền, nghĩa vụ tài sản của vợ</i></p>	2	2	<p>Giáo trình 1: từ trang 280 đến trang 296</p> <p>Làm bài tập cá nhân lấy điểm thành</p>	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 280 - 296;</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo 6.</p> <p>2. Vấn đề thảo luận/Thực hành:</p>

	<p><i>chồng khi ly hôn đối với người thứ ba</i></p> <p>9.3. Chia tài sản của vợ chồng khi một bên vợ, chồng chết</p> <p><i>9.3.1. Nguyên tắc chia tài sản chung</i></p> <p><i>9.3.2. Tạm hoãn phân chia di sản thừa kế</i></p>		phần lần 2		<p>- Nhận xét, đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về chia tài sản chung của vợ chồng.</p> <p>- Làm bài tập về chia tài sản của vợ chồng</p>
Tuần 13	<p style="text-align: center;">Chương 10</p> <p style="text-align: center;">QUAN HỆ HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI.</p> <p>10.1. Khái niệm, đặc điểm quan hệ Hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài</p> <p><i>10.1.1. Khái niệm</i></p> <p><i>10.1.2. Đặc điểm</i></p> <p>10.2. Nguyên tắc áp dụng pháp luật nước ngoài và thẩm quyền giải quyết quan hệ Hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài</p> <p><i>10.2.1. Nguyên tắc áp dụng pháp luật nước ngoài</i></p> <p><i>10.2.2. Thẩm quyền giải quyết các việc về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài</i></p> <p>10.3. Công nhận, ghi chú bản án, quyết định của Tòa án, cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài về hôn nhân và gia đình.</p>	3	1	<p>Giáo trình 1: từ trang 323 đến trang 359</p>	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 323 - 359;</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo 3, 5, 6.</p> <p>2. Vấn đề thảo luận:</p> <p>- Nhận xét pháp luật hiện hành về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài</p> <p>- Nhận xét thực tiễn quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam hiện nay.</p>

Tuần 14	<p>10.4. Một số quan hệ Hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài</p> <p><i>10.4.1. Kết hôn có yếu tố nước ngoài</i></p> <p><i>10.4.2. Ly hôn có yếu tố nước ngoài</i></p>	2	2	Giáo trình 1: từ trang 323 đến trang 359	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 323 - 359;</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo 6, 8, 13, 19.</p> <p>2. Vấn đề thảo luận:</p> <p>- Nhận xét pháp luật hiện hành về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài</p> <p>- Nhận xét thực tiễn quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam hiện nay.</p>
Tuần 15	<p>10.4. Một số quan hệ Hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài (tiếp)</p> <p><i>10.4.3. Nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài</i></p> <p><i>10.4.2. Giám hộ có yếu tố nước ngoài</i></p>	2	2	Giáo trình 1: từ trang 360 đến trang 379	<p>1. Đọc giáo trình 1: trang 360 - 379;</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo: 6, 7, 8, 13</p> <p>2. Vấn đề thảo luận:</p> <p>- Nhận xét, đánh giá thực trạng nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài tại nước ta hiện nay.</p> <p>- Giám hộ có yếu tố nước ngoài</p>

--	--	--	--	--	--

- Hệ thống kiến thức				
- Giải đáp thắc mắc				
- Công bố điểm thành phần				

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2015



TS. Trần Quang Tiến

PHÓ TRƯỞNG KHOA

TS. Lương Văn Tuấn

NGƯỜI VIẾT

Ths. Nguyễn Thị Khánh Ly